

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 05/2019/HSPT

Ngày 22-01-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

**- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Hà.

*Các thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Bà Lương Hải Yến.

**- *Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

**- *Đại diện Viện K sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Sơn - K sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 126/2018/HSPT ngày 20 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Bị cáo **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1978 tại tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn N L, xã N H, huyện T H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1948 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1950; có vợ là Hoàng Thị H sinh năm 1983 và có 01 con sinh năm 2001; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 65/2016/HSPT ngày 03/8/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” ; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Trong vụ án còn có các bị cáo là Đỗ Văn Ch, Phạm Văn D, Trần Văn Thiệu, Lê Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H, Vũ Thế D1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn K, chị Bùi Thị H1 không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, nội Dng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 05/4/2018, Phạm Văn D và Đỗ Văn Ch rủ nhau đến nhà

anh Nguyễn Văn K ở thôn N L, xã N H, huyện T H để đánh bạc. Khi đến, thấy nhà anh K không có ai ở nH, cổng và cửa đều mở không khóa, D và Ch đi vào trong nhà ngồi uống nước khoảng 10 phút thì ra về. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Ch và D tiếp tục rủ nhau quay lại nhà anh K thì gặp Lê Văn Tính và Nguyễn Văn Đ đang ngồi trong nhà uống nước. Trong lúc ngồi uống nước D, Ch, T và Đ rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi Liêng sát phạt nhau bằng tiền và quy ước tiền đặt của mỗi ván (tiền gà) là 10.000 đồng, tổ thấp nhất là 20.000 đồng, cao nhất 200.000 đồng, nếu ai Sấp thì thu của người còn lại 50.000 đồng, nếu đồng Hoa thì thu của mỗi người chơi 30.000 đồng. Những người chơi đánh Liêng gồm có Ch, D, Tính và Đ. Chơi được khoảng 10 phút thì có Vũ Thế D1, Trần Văn Thiệu, Nguyễn Văn H đến cùng tham gia. Lúc này những người chơi gồm Đỗ Văn Ch, Phạm Văn D, Lê Văn T, Nguyễn Văn Đ, Vũ Thế D1, Trần Văn Thiệu và Nguyễn Văn H, cả bọn chơi đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Tiền Hải phát hiện. Thấy lực lượng Công an đến các đối tượng đánh bạc cầm tập tiền dùng để đánh bạc cất giấu, chạy nhón nháo trong phòng, Đỗ Văn Ch cầm tập tiền dùng để đánh bạc cất giấu phía sau kệ gỗ để chiếc ti vi ở phòng khách của gia đình anh K, Lê Văn T nhặt bộ Tú lơ khơ 52 cây dùng để đánh bạc và 01 bộ bát đĩa bằng sứ, 01 chiếc kéo có sẵn tại chiếu bạc vút dưới gầm giường cạnh chiếu bạc đồng thời vơ số tiền 1.000.000 đồng trên chiếu bạc vút dưới góc sập trong phòng khách của gia đình anh K, Vũ Thế D1 nhảy qua cửa thông gió nhà vệ sinh nhà anh K bỏ chạy. Lực lượng Công an huyện Tiền Hải đã lập biên bản quản lý số vật chứng gồm số tiền 1.000.000 đồng, 01 bộ Tú lơ khơ 52 cây, 01 bát, 01 đĩa bằng sứ, 01 chiếc kéo thu tại chiếu bạc, số tiền 23.110.000 đồng do Đỗ Văn Ch và Trần Văn Th tự giác giao nộp và đưa các đối tượng về Ủy ban nhân dân xã Nam Hải lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài số tiền đã quản lý trên, Công an huyện Tiền Hải còn quản lý tổng số tiền 9.700.000 đồng dùng vào việc đánh bạc phía sau kệ gỗ để chiếc ti vi mà Ch và các đối tượng tham gia đánh bạc đã cất giấu khi lực lượng công an huyện Tiền Hải vào bắt giữ. Đến 21 giờ cùng ngày Vũ Thế D1 đã đến Công an huyện Tiền Hải để đầu thú.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận số tiền dùng vào việc đánh bạc là 9.235.000 đồng trong tổng số tiền 10.810.000 đồng được xác định là tiền các đối tượng Đỗ Văn Ch, Phạm Văn D, Lê Văn T, Nguyễn Văn Đ, Vũ Thế D1, Trần Văn Th và Nguyễn Văn H dùng vào việc đánh bạc cụ thể như sau:

1. Đỗ Văn Ch khai khi đến nH K, Ch mang theo 29.000.000 đồng để đi trả nợ; Khi chơi Chính chỉ lấy ra 6.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi Ch thắng bạc, đến khi Công an vào bắt quả tang Ch cầm số tiền dùng để đánh bạc và số tiền Ch thắng bạc cất giấu phía sau kệ gỗ nhà anh K. Quá trình chơi Ch có trả nợ Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000 đồng.

2. Phạm Văn D khai mang theo 500.000 đồng để đánh bạc, khi Nguyễn Văn H đến, D đòi H số tiền 1.000.000 đồng (đây là tiền H đòi của Ch vay trước đó) để đánh bạc, đến khi bị bắt D không rõ được hay thua.

3. Trần Văn Thiệu khai mang theo 1.035.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi Thiệu bị thua đến khi bị bắt còn lại 110.000 đồng.

4. Lê Văn T khai mang theo 300.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi T thắng 950.000 đồng sau đó T cho Đ vay 1.000.000 đồng, do bị thua nên T đòi lại 1.000.000 đồng của Đ để chơi, ngoài ra T còn vay Vũ Thế D1 200.000 đồng để chơi.

5. Nguyễn Văn Đ khai mang theo 300.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi Đ có vay của Lê Văn T 1.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi Đ bị thua bạc.

6. Nguyễn Văn H khai mang theo 800.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi bị thua hết. Khi vào chơi bạc H có đòi Đỗ Văn Ch 1.000.000 đồng để trả nợ cho Phạm Văn D.

7. Vũ Thế D1 khai mang theo 300.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi, D1 thắng bạc nên cho T vay 200.000 đồng, khi Công an đến bắt D1 rút tiền dưới chiếu bỏ chạy không rõ được hay thua.

Trong vụ án này có Nguyễn Văn K và vợ là Bùi Thị H1 đều sinh năm 1973 ở thôn Nội Lang Bắc, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình là chủ nhà - nơi các đối tượng đánh bạc. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định trước khi các đối tượng đến đánh bạc cửa và cổng nhà anh K đều mở, không khóa, vào thời điểm các đối tượng đến đánh bạc cho đến khi bị bắt, anh K và chị H1 đang đi cho thuê phòng бат đăm tang không có nhà. Khi đến, các đối tượng tham gia đánh bạc không hỏi, anh K và chị H1 cũng không cho các đối tượng nhờ địa điểm đánh bạc, không nhận tiền hoặc lợi ích vật chất gì từ các đối tượng đánh bạc nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Văn K và chị Bùi Thị H1 là có căn cứ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn Ch, Phạm Văn D, Lê Văn T, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn Thiệu, Nguyễn Văn H và Vũ Thế D1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 tháng tù, thời hạn tù T từ ngày bắt thi hành án. (Được trừ 03 ngày Nguyễn Văn H đã bị tạm giữ, từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018).

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đỗ Văn Ch 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm T từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/11/2018, phạt bổ sung đối với Ch 10.000.000đ để xung quỹ NH nước; Trần Văn Thiệu 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng T từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/11/2018; Lê Văn T 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng T từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/11/2018; Phạm Văn D 09 tháng tù, thời hạn tù T từ ngày bắt thi hành án (được trừ 09 ngày đã bị tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 14/4/2018); Nguyễn Văn Đ 01 năm cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày tạm

giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 14/4/2018, bị cáo Nguyễn Văn Đ còn phải chấp hành tiếp thời gian cải tạo không giam giữ là 11 tháng 03 ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ được T từ ngày UBND xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, khấu trừ thu nhập của bị cáo Nguyễn Văn Đ mỗi tháng 300.000 đồng, tổng là 3.330.000 đồng; Vũ Thế D1 01 năm cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày tạm giữ từ ngày 06/4/2018 đến ngày 14/4/2018, bị cáo Vũ Thế D1 còn phải chấp hành tiếp thời gian cải tạo không giam giữ là 11 tháng 03 ngày, thời hạn cải tạo không giam giữ được T từ ngày UBND xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án, khấu trừ thu nhập của bị cáo Vũ Thế D1 mỗi tháng 300.000 đồng, tổng là 3.330.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/11/2018, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng loại hình phạt không phải là tù giam.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay: Bị cáo Nguyễn Văn H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo tHnh khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện K sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét T chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo H đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của K sát viên, bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Về T hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Xét Hnh vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn H thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo không kháng cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 05/4/2018, tại nhà ở của anh Nguyễn Văn K ở thôn Nội Lang Bắc, xã Nam Hải, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Văn Ha đã cùng với Đỗ Văn Ch, Phạm Văn D, Lê Văn T, Nguyễn Văn Đ, Trần Văn Th và Vũ Thế D1 đánh bạc dưới hình thức chơi liêng sát phạt nhau bằng tiền thì bị Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang. Thu trên chiếu bạc và hiện trường vụ đánh bạc tổng số tiền là 10.700.000 đồng, thu trên người hai đối tượng Ch và Th số tiền là 23.110.000 đồng, tổng số tiền thu giữ là 33.810.000 đồng. Trong đó xác định tổng

số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.810.000 đồng, bị cáo H sử dụng số tiền để đánh bạc là 800.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn H và đồng phạm về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm gây nguy hại cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương mà còn là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả khác như mất hết tài sản, tan vỡ hạnh phúc gia đình... và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Mặt khác, bị cáo H đã 01 lần bị Tòa án kết án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích, nên lần này phạm tội phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo H là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo H chỉ sử dụng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc vào tham gia đánh bạc sau cùng và giữ vai trò thứ sáu trong vụ án; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình sau khi tạm giữ đã có hành vi tiêu cực tử tự hiện sức khỏe yếu và vẫn phải điều trị theo chỉ định của bác sỹ nên được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H mức án 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H, nhưng cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo H, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt tù cho bị cáo, xử phạt bị cáo H mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp với quy định của pháp luật và chính sách nhân đạo của Đảng và nhà nước ta, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo, giáo dục và sửa chữa sai lầm, sớm trở thành người công dân có ích cho xã hội và gia đình.

[5]. Về án phí: Bị cáo H kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa bản án sơ thẩm số 70/2018/HSST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình về phần quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Nguyễn Văn H 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án (Được trừ thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 06/4/2018 đến ngày 09/4/2018).

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án ngày 22/01/2019/.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND, VKSND, CA h. Tiền Hải;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.**

(Đã ký)

**Nguyễn Thái H**